

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 21/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lữ Văn Công.
2. Ông Nguyễn Thanh Phương.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Huế Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 16/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXS-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn P**, Tên gọi khác: M; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985 tại thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp Q, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1949 (sống); và bà Hồ Thị L, sinh năm 1948 (chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 13/7/2021 đến ngày 16/7/2021 bị khởi tố và tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Ngã Bảy cho đến nay.

2. Bị cáo **Nguyễn Thị L H**, Tên gọi khác: P; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1984 tại huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1961 (sống); và bà Lê

Thị Ngọc N, sinh năm 1963 (sống); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Vào ngày 26/5/2021 bị UBND phường Hiệp Lợi, thành phố Ngã Bảy áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 13/7/2021 đến ngày 16/7/2021 bị khởi tố và tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Ngã Bảy cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại toà.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980; (Vắng mặt)

Trú tại: ấp C, xã Đ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Người làm chứng: Phạm Minh K, sinh năm 1980; (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 12/7/2021, ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1980, ĐKTT: Ấp Mang Cá, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đến uống cà phê tại quán Phương Quỳnh thuộc khu vực Xẻo Vông, phường Hiệp Lợi, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, do bị cáo Nguyễn Thị L H làm chủ. Tại quán, ông Đ thỏa thuận với bị cáo Nguyễn Văn P (là người chuyển giới từ nam sang nữ) giá cà phê phòng là 300.000 đồng, bị cáo P thỏa thuận sẽ kích dục cho Đ, cả hai thống nhất nên bị cáo P dẫn Đ vào phòng số 2 của quán. Do Phương và Hằng có bàn bạc trước về việc lấy trộm tài sản của ông Đ nên sau khi vào phòng, Đ cởi quần nằm trên nệm, bị cáo P cầm quần của Đ quăng vào sát vách tol tại vị trí có lỗ hổng để bị cáo H ở bên ngoài lén móc tiền trong túi của ông Đ. Trong lúc bị cáo P đang dùng tay và miệng kích dục cho ông Đ, thì ông Đ phát hiện quần dài của mình bị xê dịch như có người kéo đi nên la lên: “Có người lấy tiền của tôi!”, lúc này bị cáo P ôm ông Đ và nói: “Cái gì vậy anh? Có ai lấy gì Đ?” mục đích là để cho bị cáo H có thời gian tẩu thoát. Sau khi lấy được tiền, bị cáo H chạy vào toilet ở phía sau để trốn còn ông Đ sau khi mặc quần vào thì kiểm tra bóp phát hiện bị mất số tiền 11.900.000đ nên đã điện thoại cho người thân và đe dọa báo Công an. Trong lúc ông Đ đang nói chuyện điện thoại tại phía trước cửa quán thì bị cáo H đi ra và đưa tiền cho bị cáo P đếm, do ông Đ la lớn tiếng và đòi báo Công an nên bị cáo P đếm xong đưa tiền lại cho bị cáo H và thống nhất trả lại cho ông Đ. Sau đó, bị cáo H điện thoại cho Phạm Minh K, sinh năm: 1980, ĐKTT: Khu vực 6, phường Ngã Bảy, TP.Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (chạy xe ôm) đến chở bị cáo P bỏ đi, còn bị cáo H cầm tiền đi vào

phòng số 2 chia thành nhiều khớp nhét dưới nệm và quăng lên phía trên nệm, ngoài ra cất giấu khoảng 10.000.000 đồng vào trong túi xách trong phòng riêng. Sau khi bỏ tiền vào phòng xong thì bị cáo H ra ngoài nói với ông Đ: “Anh vô phòng tìm xem coi có rút không, chứ ai mà lấy tiền của anh!”, ông Đ nghe vậy nên vào xem thì thấy dưới nệm có 4.500.000 đồng, nhưng do vẫn chưa đủ số tiền nên vẫn báo Công an phường Hiệp Lợi., khi lực lượng Công an phường đến kiểm tra thì phát hiện trong phòng số 2 có 3.000.000 đồng và phòng số 1 (phòng ngủ của bị cáo H) có 400.000 đồng nằm dưới giường nên lập biên bản tạm giữ. Trong quá trình làm việc tại Công an phường thì ông Đ phát hiện túi quần sau bị mất thêm số tiền 5.800.000 đồng, sau đó bị cáo H và bị cáo P đến Công an phường Hiệp Lợi để đầu thú. Quá trình điều tra các bị cáo H và bị cáo P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra.

Vật chứng thu giữ: Tiền Việt Nam 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Việc xử lý vật chứng: Ngày 03/9/2021 Cơ quan CSĐT đã trao trả cho bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị L H và bị cáo Nguyễn Văn P đã bồi thường số tiền cho bị hại ông Nguyễn Văn Đ tổng số tiền chiếm đoạt là 17.700.000 đồng (mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng), bị hại đã làm đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKS-TPNB ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị L H, bị cáo Nguyễn Văn P về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thị L H và bị cáo Nguyễn Văn P. Đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L H, Nguyễn Văn P phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức án tù 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L H mức án tù 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Đã xử lý xong nên không đề nghị đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị L H, Nguyễn Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu, trong phần tranh luận bị cáo không có tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Nguyễn Thị L H: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đã lén lút trộm cắp của ông Nguyễn Văn Đ với số tiền 17.700.000đ (mười bảy triệu bảy trăm ngàn đồng). Hành vi của các bị cáo P và bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thị L H, Nguyễn Văn P là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Nguyễn Thị L H đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy cần phải đưa ra mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Thị L H mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá

trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội các bị cáo đã đến công an phường đầu thú, các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho phía bị hại Nguyễn Văn Đ, đồng thời bị hại đã có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Xét mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Ngày 03/9/2021 Cơ quan CSĐT đã trao trả cho bị hại Nguyễn Văn Đ số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Đã xử lý xong nên không đề nghị đặt ra xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Thị L H và Nguyễn Văn P đã khắc phục hậu quả số tiền cho bị hại Nguyễn Văn Đ tổng số tiền chiếm đoạt là 17.700.000đ (mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng), bị hại đã làm đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự cho các bị cáo. Đã bồi thường xong nên không đề nghị đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Thị L H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt các bị cáo như sau:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2021, tiếp tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị L H** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2021, tiếp tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên không đề nghị đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng: Đã xử lý xong nên không đề nghị đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội. Các bị cáo Nguyễn Thị L H và Nguyễn Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND cấp xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhung